TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19 /2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2018 giữa:

**** Nguyên đơn***: Chị Đào Kim O, sinh năm 1989
HKTT: Số nhà A đường C, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị đơn***: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982
HKTT: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi công tác: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Kim O và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cho chị Đào Kim O nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 03/8/2015 và Nguyễn

Thanh M, sinh ngày 25/10/2017. Phần cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự thỏa thuận hàng tháng anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị O là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01con chung/ 01tháng kể từ tháng 02/2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đào Kim O nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị O đã nộp theo biên lai số AA/2012/06552 ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7^a, 7^b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP B;
- THATP B;
- UBND phường T;
thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tú